TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ GÒ CÔNG** TỈNH TIỀN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **94**/2022/QĐST-HNGĐ	*Thị xã Gò Công, ngày 09 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 92/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Thị Huỳnh Nh**, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Ấp H, xã TĐ, huyện GCĐ, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: Anh **Võ Vĩnh T**, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Ấp NC, xã BĐ, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Huỳnh Nh và anh Võ Vĩnh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Huỳnh Nh và anh Võ Vĩnh T.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Huỳnh Nh được trực tiếp nuôi 01 con chung tên Võ Nguyễn Hoàng B, sinh ngày 21/8/2019. Anh Võ Vĩnh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi

con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Thực hiện cấp dưỡng lần đầu khi Quyết định có hiệu lực pháp luật.

Anh Võ Vĩnh T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí:

+ Chị Nguyễn Thị Huỳnh Nh tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006788 ngày 11/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công. Như vậy, chị Nguyễn Thị Huỳnh Nh đã nộp đủ án phí.

+ Anh Võ Vĩnh T không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TXGC;
- UBND xã Bình Đông;
- CCTHADS TXGC;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bích Liễu